

Số: 08/BC-STP

An Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 6698/VPUBND-HCTC ngày 26/12/2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thẩm định Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

1. Phạm vi điều chỉnh

Khoản 1 Điều 1 dự thảo quy định:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang, bao gồm:

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng, ban chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.”.

Việc quy định như trên làm trùng lặp các chức danh, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cho phù hợp. Đề xuất điều chỉnh như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng, ban chuyên môn; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh); Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Khoản 2 Điều 1 dự thảo quy định:

“2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các công chức của Phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; công chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh đối tượng áp dụng của dự thảo cho phù hợp, vì:

- Phạm vi điều chỉnh của dự thảo là quy định điều kiện, tiêu chuẩn của các chức danh theo quy định tại Khoản 1 Điều này, do đó, chỉ áp dụng quy định này đối với công chức khi được xem xét giữ các chức danh nêu trên, không áp dụng đối với toàn bộ công chức, những người không được đề nghị bổ nhiệm.

- Việc quy định đối tượng áp dụng như trên, thì điều kiện, tiêu chuẩn chức danh tại dự thảo chỉ áp dụng đối với công chức đang công tác tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp được công chức từ cơ quan khác chuyển sang để được bổ nhiệm sẽ không áp dụng điều kiện, tiêu chuẩn này.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Điểm d Khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV quy định:

“Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành

...

d) Văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó đơn vị thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện.”.

Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên...”.

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó đơn vị thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền.***

III. Dự thảo Quyết định

Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo, tuy nhiên đề nghị cơ quan soạn thảo viết đầy đủ cụm từ “UBND” trong toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định.

IV. Dự thảo Quy định

1. Khoản 1 Điều 2 dự thảo quy định:

“1. Tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo quản lý quy định tại Khoản 1 Điều 1 làm cơ sở để cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, giới thiệu nguồn quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng bổ nhiệm, điều động, luân chuyển.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý Khoản 1 Điều 1 dự thảo chỉ quy định các chức danh, không quy định tiêu chuẩn của các chức danh.

Bổ sung đối tượng sau cụm từ điều động, luân chuyển cho rõ nghĩa của câu.

2. Điểm a Khoản 2 Điều 3 dự thảo:

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*không tham vọng quyền lực, không háo danh*” cho phù hợp với ngôn ngữ sử dụng trong văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*liêm chính*” cho phù hợp.

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất ý kiến với Sở Nội vụ đối với quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 3 dự thảo:

“c) Có chứng chỉ bồi dưỡng bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sĩ quản lý hành chính công, tiến sĩ quản lý hành chính công.”

4. Điều 5 dự thảo quy định:

“Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trước ngày quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì cơ quan phải cử các công chức, viên chức tham gia các khóa học để bổ sung đủ các tiêu chuẩn theo quy định; thời gian để bổ sung những tiêu chuẩn còn thiếu theo Quy định này là 02 (hai) năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại quy định thời gian để bổ sung các tiêu chuẩn còn thiếu là 02 năm như trên, vì Khoản 5 Điều 41 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP quy định:

“Điều 41. Bổ nhiệm lại công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

...

5. Công chức lãnh đạo, quản lý khi hết thời hạn bổ nhiệm mà không đủ tiêu chuẩn, điều kiện để được bổ nhiệm lại thì cơ quan có thẩm quyền bố trí, phân công công tác khác.”. Đồng thời, cần tham khảo thêm ý kiến của Sở Nội vụ đối với quy định này để xác định cụ thể hướng xử lý như thế nào đối với những trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn qua thanh tra, kiểm tra trong giai đoạn hiện nay. Đề từ đó quy định nội dung chuyển tiếp tại dự thảo cho phù hợp.

5. Điều 3 dự thảo quy định tiêu chuẩn chung của các chức danh, tuy nhiên nội dung dự thảo không có tiêu chuẩn cụ thể. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý điều chỉnh tiêu đề Điều 3 dự thảo cho phù hợp.

Qua nghiên cứu, nội dung dự thảo chỉ quy định các tiêu chuẩn chung của các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Chưa có sự phân biệt tiêu chuẩn giữa cấp trưởng và cấp phó. Vì, yêu cầu đối với nhiệm vụ công tác của cấp trưởng là cao hơn cấp phó. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh bổ sung các tiêu chuẩn tại Điều 3 dự thảo.

V. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

1. Không sử dụng dấu chấm (.) sau tiêu đề Điều 2 dự thảo Quy định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh hình thức trình bày các Điểm tại Điều 3 dự thảo Quy định đảm bảo thống nhất với quy định tại Điểm đ Khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP:

“Điều 62. Bố cục của văn bản

5. Trường hợp nội dung văn bản được bố cục theo phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm thì trình bày như sau:

...

đ) Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, sau có dấu đóng ngoặc đơn, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng.”.

VI. Ý kiến đề xuất

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý việc bổ sung **Tờ trình đề nghị xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh** theo quy định tại Điều 127 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý việc dẫn chiếu điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại dự thảo Tờ trình vì Điều 27 quy định về thẩm quyền ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Lập